

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15 /2017/ HNGĐ-ST

Ngày 28 tháng 9 năm 2017

V/v: Xin ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH - TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Phóng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Hồng.

2. Bà Phùng Thị Phương.

- Th- ký phiên tòa: Bà Công Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 44 /2017/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2017. Về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16 /2017/QĐXX-ST ngày 06 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Đàm Thị C, sinh năm 1992.

Trú tại: xóm P - xã B - huyện Quảng Uyên - tỉnh Cao Bằng.

(Có mặt)

2. *Bị đơn:* Đàm Đức T, Sinh năm 1978

Trú tại: Phố T 2- xã T - huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng.

(Vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Đàm Thị C trình bày: Tôi (C) và anh T kết hôn vào ngày 12/8/2009, việc kết hôn trên cơ sở do bố mẹ sắp đặt và tổ chức cưới theo phong tục tập quán địa phương. Có giấy đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Sau khi kết hôn, tình cảm vợ chồng bình thường, có thời gian sống chung nhưng con chung chưa có.

Nguyên nhân, lý do ly hôn: Trong thời gian sống chung với nhau tôi cảm thấy tính tình không hợp, quan điểm sống không đồng nhất. Thường xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn, ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, tôi thấy không có hạnh phúc khi chung sống cùng anh T, vì anh không quan tâm đến vợ nên tôi bỏ về nhà bố mẹ đẻ từ năm 2010. Nay tôi cảm thấy không thể sống chung với nhau được nữa nên tôi làm đơn ly hôn. Chúng tôi chính thức cắt đứt quan hệ vợ chồng sống ly thân từ năm 2010 đến nay.

Tài sản hồi môn ngày cưới gồm có chăn, màn và một số đồ dùng sinh hoạt khác; tài sản chung, tài sản riêng không có.

Nay tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh T. Về con chung không có, Về tài sản không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đã triệu tập hợp lệ bị đơn Đàm Đức T nhiều lần, để tiến hành các thủ tục như tự khai, lấy lời khai, hòa giải nhưng bị đơn đã cố tình lẩn tránh không có mặt nên Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai của bị đơn được.

Các tài liệu, chứng cứ nguyên đơn chị C cung cấp cho Tòa án: Giấy chứng nhận kết hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được kiểm tra xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đương sự và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa.

[1] Chị C và anh T kết hôn vào ngày 12 tháng 8 năm 2009, việc kết hôn trên cơ sở do hai bên gia đình sắp đặt và tổ chức cưới theo phong tục tập quán địa phương, có giấy đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Cưới xong tình cảm vợ chồng bình thường, có thời gian sống chung con chung chưa có.

Nguyên nhân, lý do chị C trình bày: Trong thời gian sống chung tính tình không hợp, quan điểm sống không đồng nhất hay xảy ra mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt được nên tôi cảm thấy không có hạnh phúc khi chung sống cùng anh T. Vì anh T không quan tâm đến vợ, nên tôi bỏ về nhà bố mẹ đẻ từ năm 2010. Nay tôi thấy không thể sống chung với nhau được nữa nên làm đơn ly hôn. Chúng tôi chính thức cắt đứt quan hệ vợ chồng sống ly thân từ năm 2010 đến nay.

[2] Đối với bị đơn anh Đàm Đức T, Tòa án đã triệu tập nhiều lần để lấy lời khai và hòa giải theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng anh T cố tình lẩn tránh không hợp tác, không đến Tòa án để giải quyết vụ án. Ngày 18/8/2017 Tòa án đã triệu tập anh Đàm Đức T đến trụ sở UBND xã T vào ngày 24/8/2017 nhưng anh không có mặt và cũng không thông báo lại lý do vắng mặt để Tòa án xem xét. Vì vậy, Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai của anh Đàm Đức T được. Theo nguồn tin của cơ sở của xóm và xã T anh Đàm Đức T có mặt tại địa phương, nhận được giấy triệu tập của Tòa án nh-ng anh cố tình lẩn tránh không hợp tác với Tòa án để làm thủ tục giải quyết việc ly hôn với chị Đàm Thị C.

[3] Tại phiên toà Hội đồng xét xử xét thấy: Chị C không còn tình cảm với anh T, chị tha thiết đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn. Xét thấy chị C và anh T đã sống ly thân từ năm 2010 cho đến nay không còn tình cảm, không có hạnh phúc. Hội đồng xét xử thấy tình cảm vợ chồng giữa anh T và chị C không thể hàn gắn quay lại sống chung với nhau được, hơn nữa anh chị đã tự cắt đứt quan hệ vợ chồng trong một thời gian dài. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa anh chị không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị C làm đơn xin ly hôn với

anh T là có căn cứ, đúng pháp luật và đúng với các quy định của Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2014.

[4] Tài sản: Tài sản hồi môn ngày cưới, tài sản chung, tài sản riêng không có, con chung không có, Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

□p dụng Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

□p dụng khoản 1 điều 207, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

□p dụng Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH 14, ngày 30/12/2016, Qui định về thu nộp án phí, lệ phí Tòa án.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Xử cho chị Đàm Thị C và anh Đàm Đức T được ly hôn.

2. *Tài sản chung:* Không có không yêu cầu Toà án giải quyết.

3. *Về án phí:* Chị C phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí sơ thẩm dân sự để sung công quỹ Nhà nước. Xác nhận chị C đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TK theo biên lai số AB/2012/00912, ngày 25/ 7/2017.

4. Báo cho các đương sự được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Đàm Đức T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

*** Nơi nhân:**

- TAND tỉnh;
- VKSND TK;
- THADS . TK;
- UBND xã T;
- UBND xã B;
- Hai bên đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán

(Đã ký)

Nông Văn Phóng